

Số: /QĐ-BVĐKT

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy trình xác định tình trạng nghiện ma túy

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Quyết định số 1822/QĐ-UBND ngày 12/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc kiện toàn tổ chức Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quy chế Bệnh viện được ban hành theo Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19/9/1997 của Bộ Trưởng Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư 18/2021/TT-BYT ngày 16/11/2021 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn chẩn đoán và quy trình chuyên môn để xác định tình trạng nghiện ma túy;

Căn cứ Nghị định 109/2021/NĐ-CP ngày 08/12/2021 của Chính phủ quy định cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy và hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy;

Căn cứ kết quả cuộc họp Hội đồng Khoa học Kỹ thuật ngày 15/9/2023 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa.

Theo đề nghị của Phòng Kế hoạch Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình xác định tình trạng nghiện ma túy (Quy trình đính kèm).

Điều 2. Quy trình xác định tình trạng nghiện ma túy được áp dụng tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Giám đốc các Trung tâm, Trưởng các Khoa, Phòng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (VBĐT);
- Ban Giám đốc (VBĐT);
- Lưu: VT, KHTH.

GIÁM ĐỐC

Phan Hữu Chính

QUY TRÌNH

Xác định tình trạng nghiện ma túy

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BVĐKT ngày / /2023 của
Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa)

I. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo cho việc thực hiện các thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy nhanh chóng, hiệu quả cho người dân và các cơ quan, đơn vị khác.
- Đảm bảo các cá nhân, Trung tâm, Khoa, Phòng, bộ phận thực hiện nghiêm túc Quy trình, Quy định của Bệnh viện.
- Làm căn cứ để xác định trách nhiệm của các cá nhân, Trung tâm, Khoa, Phòng có liên quan.

II. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

- Toàn thể nhân viên Bệnh viện.
- Cơ quan, đơn vị đề nghị phối hợp xác định tình trạng nghiện.
- Người được đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy.

III. HỒ SƠ, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC XÁC ĐỊNH TÌNH TRẠNG NGHIỆN MA TÚY

1. Hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy đối với người tự nguyện xác định tình trạng nghiện ma túy

a) Hồ sơ xác định tình trạng nghiện ma túy gồm:

- Đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy theo mẫu (phụ lục I). Trường hợp người dưới 18 tuổi; người mất năng lực hành vi dân sự; người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi phải có ý kiến đồng ý của cha, mẹ, người giám hộ hoặc người đại diện hợp pháp của người đó.
- Bệnh án theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh.
- Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy theo mẫu (phụ lục II).

b) Trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy:

- Người tự nguyện xác định tình trạng nghiện ma túy nộp đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy và xuất trình cho Bệnh viện một trong các giấy tờ sau: Chứng minh nhân dân (thẻ căn cước công dân), hộ chiếu hoặc giấy tờ khác có ảnh, thông tin cá nhân do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp còn giá trị sử dụng.
- Bệnh viện tiếp nhận đơn đề nghị, tiếp nhận người bệnh, đối chiếu thông tin cá nhân, lập bệnh án.

- Bệnh viện thực hiện việc xác định tình trạng nghiện ma túy theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế.

- Bệnh viện lập Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy thành 02 bản, 01 bản lưu bệnh án, 01 bản trả cho người tự nguyện xác định tình trạng nghiện ma túy.

2. Hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy đối với người được cơ quan công an đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy tại Bệnh viện:

a) Hồ sơ thủ tục:

- Giấy đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy do cơ quan công an cấp xã, cấp huyện hoặc cấp tỉnh lập.

- Bản sao phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể.

- Bản tóm tắt lý lịch người được đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy.

- Bệnh án theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh.

- Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy theo mẫu (phụ lục III).

b) Trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy

- Cơ quan công an gửi hồ sơ gồm: giấy đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy, bản sao phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, bản tóm tắt lý lịch và chuyên người được đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy đến Bệnh viện.

- Bệnh viện lập bệnh án và thực hiện việc xác định tình trạng nghiện ma túy theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế. Cơ quan công an nơi gửi hồ sơ có trách nhiệm phối hợp với Bệnh viện bảo đảm an ninh, an toàn trong toàn bộ quá trình xác định tình trạng nghiện ma túy.

- Sau khi hoàn thành quy trình xác định tình trạng nghiện ma túy, Bệnh viện lập Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy thành 02 bản theo mẫu (phụ lục III); 01 bản lưu bệnh án, 01 bản trả cơ quan công an đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy.

3. Quản lý, lưu trữ hồ sơ xác định tình trạng nghiện ma túy

Phòng Kế hoạch Tổng hợp (KHTH) có trách nhiệm quản lý, lưu trữ hồ sơ theo quy định của Luật Khám, chữa bệnh.

IV. TIÊU CHUẨN CHẨN ĐOÁN NGHIỆN MA TÚY

1. Tiêu chuẩn chẩn đoán tình trạng nghiện ma túy bao gồm 06 tiêu chuẩn sau đây:

a) Tiêu chuẩn 1: Ham muốn mạnh mẽ hoặc cảm giác bắt buộc phải sử dụng chất ma túy.

b) Tiêu chuẩn 2: Khó khăn trong việc kiểm soát các hành vi sử dụng ma túy về thời gian bắt đầu, thời gian kết thúc hoặc mức sử dụng.

c) Tiêu chuẩn 3: Có hiện tượng dung nạp với chất ma túy.

d) Tiêu chuẩn 4: Ngày càng trở nên thờ ơ với các thú vui hoặc sở thích khác do sử dụng chất ma túy.

đ) Tiêu chuẩn 5: Tiếp tục sử dụng ma túy mặc dù đã biết về các hậu quả có hại của chất ma túy.

e) Tiêu chuẩn 6: Có trạng thái cai ma túy (hội chứng cai ma túy) khi ngừng hoặc giảm sử dụng chất ma túy.

Người được chẩn đoán xác định là nghiện ma túy khi có ít nhất 03 trong 06 tiêu chuẩn, xảy ra đồng thời trong vòng ít nhất 01 tháng hoặc nếu tồn tại trong khoảng thời gian ngắn hơn 01 tháng thì cần lặp đi lặp lại đồng thời trong vòng 12 tháng.

2. Việc xác định trạng thái cai đặc trưng các chất ma túy được thực hiện:

Theo Hướng dẫn xác định trạng thái cai đặc trưng các chất ma túy (phụ lục IV). Việc xác định các tiêu chuẩn số 2, 3, 4 và 6 để chẩn đoán tình trạng nghiện ma túy thực hiện theo Hướng dẫn quy định tại phụ lục V.

3. Việc xác định các tiêu chuẩn chẩn đoán tình trạng nghiện ma túy:

Được dựa trên kết quả theo dõi lâm sàng, khai thác thông tin từ người cần được xác định tình trạng nghiện ma túy hoặc người đi cùng (nếu có) và hồ sơ do cơ quan công an cung cấp.

V. QUY TRÌNH THỰC HIỆN

1. Đối với người bệnh tự nguyện xác định tình trạng nghiện ma túy:

Các bước	Nội dung	Người thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận người bệnh và thu thập thông tin liên quan của người cần xác định tình trạng nghiện ma túy. - Cho người bệnh viết đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy (phụ lục I). - Kiểm tra, đối chiếu thông tin cá nhân của người bệnh (giấy tờ tùy thân có ảnh).	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh tiếp đón
	- Mời hội chẩn với bác sĩ được phân công xác định tình trạng nghiện. - Khai thác thông tin và lập hồ sơ bệnh án	Bác sĩ được phân công xác định tình trạng nghiện.
Bước 2	Khám bệnh, theo dõi lâm sàng, ghi thông tin vào hồ sơ bệnh án và Phiếu tổng hợp theo dõi để xác định tình trạng nghiện ma túy (phụ lục VI)	Bác sĩ được phân công xác định tình trạng nghiện.
Bước 3	Kết luận - Trường hợp chỉ có 01 tiêu chuẩn của tình trạng nghiện ma túy hoặc có 02 tiêu chuẩn của tình trạng nghiện chất ma túy trong đó có tiêu chuẩn 6 thì ghi kết luận “không nghiện ma túy” vào Phiếu tổng hợp theo dõi xác định tình trạng nghiện ma túy (phụ lục VI) và trả ngay kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy.	Bác sĩ được phân công xác định tình trạng nghiện

	<p>- Trường hợp có ít nhất 03 tiêu chuẩn của tình trạng nghiện ma túy thì ghi kết luận “có nghiện ma túy” vào Phiếu tổng hợp theo dõi để xác định tình trạng nghiện ma túy (phụ lục VI) và trả ngay kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy.</p> <p>- Trường hợp có 02 tiêu chuẩn của tình trạng nghiện ma túy, trong đó không có tiêu chuẩn 6 hoặc các dấu hiệu theo các Tiêu chuẩn của tình trạng nghiện ma túy chưa rõ ràng thì chuyển sang bước 4.</p>	
<p>Bước 4</p>	<p>Khám bệnh, theo dõi lâm sàng, ghi thông tin và kết luận vào hồ sơ bệnh án và các Phiếu theo dõi:</p> <p>- Chỉ định và tiến hành ngay việc khám bệnh, theo dõi lâm sàng để xác định tình trạng nghiện ma túy.</p> <p>- Thực hiện khám bệnh và ghi hồ sơ bệnh án.</p> <p>- Theo dõi và ghi Phiếu tổng hợp theo dõi để xác định tình trạng nghiện ma túy và các Phiếu theo dõi để xác định trạng thái cai các chất ma túy tương ứng với từng chất ma túy gồm: Phiếu theo dõi để xác định trạng thái cai các chất dạng thuốc phiện theo mẫu quy định tại phụ lục số VII; Phiếu theo dõi để xác định trạng thái cai các chất kích thần quy định tại Phụ lục số VIII và Phiếu theo dõi để xác định trạng thái cai cần sa theo mẫu quy định tại Phụ lục số IX.</p> <p>- Ghi kết luận là “có trạng thái cai các chất ma túy” hoặc “không có trạng thái cai các chất ma túy” vào các Phiếu theo dõi để xác định trạng thái cai các chất ma túy tương ứng với từng chất ma túy. Kết luận về trạng thái cai các chất ma túy được tổng hợp vào Phiếu tổng hợp theo dõi để xác định tình trạng nghiện ma túy (phụ lục VI).</p> <p>- Ghi kết luận về tình trạng nghiện ma túy vào Phiếu tổng hợp theo dõi để xác định tình trạng nghiện ma túy (phụ lục VI) và hồ sơ bệnh án. Trường hợp có ít nhất 03 Tiêu chuẩn của tình trạng nghiện ma túy thì kết luận là “có nghiện ma túy”. Trường hợp không đủ 03 tiêu chuẩn của tình trạng nghiện ma túy hoặc chưa biểu hiện rõ các Tiêu chuẩn chẩn đoán do chưa đáp ứng đủ về mặt thời gian thì kết luận là “không nghiện ma túy”. Trả ngay kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy.</p> <p>- Trong quá trình xác định tình trạng nghiện ma</p>	<p>Bác sĩ được phân công xác định tình trạng nghiện</p>

	túy, người cần xác định tình trạng nghiện ma túy có hội chứng cai, các rối loạn tâm thần và các bệnh kèm theo thì được khám và điều trị theo quy định hiện hành về khám bệnh, chữa bệnh.	
Bước 5	<p>Trả kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghi kết quả vào Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy (phụ lục II). - Trả kết quả trong vòng 05 ngày kể từ ngày tiếp nhận người cần xác định tình trạng nghiện ma túy. <p>Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy được lập thành 2 bản, 1 bản trả cho người bệnh, 1 bản lưu hồ sơ bệnh án</p>	- Bác sĩ được phân công xác định tình trạng nghiện

2. Đối với người bệnh được đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy:

Các bước	Nội dung	Người thực hiện
Bước 1	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận thông tin từ cơ quan công an. - Thông báo Khoa Khám bệnh tiếp nhận bệnh nhân. 	Phòng tiếp dân (P. KHTH)
	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ do cơ quan công an gửi gồm: giấy đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy, bản sao phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, bản tóm tắt lý lịch. - Phân công bác sĩ phụ trách xác định tình trạng nghiện. 	Khoa Khám bệnh
	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận bệnh nhân. - Khai thác thông tin và lập hồ sơ bệnh án 	Bác sĩ được phân công xác định tình trạng nghiện
Bước 2	<ul style="list-style-type: none"> - Khám bệnh, theo dõi lâm sàng, ghi thông tin vào hồ sơ bệnh án và Phiếu tổng hợp theo dõi để xác định tình trạng nghiện ma túy (phụ lục VI) 	Bác sĩ được phân công xác định tình trạng nghiện
Bước 3	<p>Kết luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp chỉ có 01 tiêu chuẩn của tình trạng nghiện ma túy hoặc có 02 tiêu chuẩn của tình trạng nghiện chất ma túy trong đó có tiêu chuẩn 6 thì ghi kết luận “không nghiện ma túy” vào Phiếu tổng hợp theo dõi xác định tình trạng nghiện ma túy (phụ lục VI) và trả ngay kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy. - Trường hợp có ít nhất 03 tiêu chuẩn của tình trạng nghiện ma túy thì ghi kết luận “có nghiện ma túy” vào Phiếu tổng hợp theo dõi để xác định tình trạng nghiện ma túy (phụ lục VI) và trả ngay kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy. - Trường hợp có 02 tiêu chuẩn của tình trạng 	Bác sĩ được phân công xác định tình trạng nghiện

	<p>nghiện ma túy, trong đó không có tiêu chuẩn 6 hoặc các dấu hiệu theo các Tiêu chuẩn của tình trạng nghiện ma túy chưa rõ ràng thì chuyển sang bước 4.</p>	
Bước 4	<p>Khám bệnh, theo dõi lâm sàng, ghi thông tin và kết luận vào hồ sơ bệnh án và các Phiếu theo dõi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ định và tiến hành ngay việc khám bệnh, theo dõi lâm sàng để xác định tình trạng nghiện ma túy; - Thực hiện khám bệnh và ghi hồ sơ bệnh án; - Theo dõi và ghi Phiếu tổng hợp theo dõi để xác định tình trạng nghiện ma túy và các Phiếu theo dõi để xác định trạng thái cai các chất ma túy tương ứng với từng chất ma túy gồm: Phiếu theo dõi để xác định trạng thái cai các chất dạng thuốc phiện theo mẫu quy định tại phụ lục VII; Phiếu theo dõi để xác định trạng thái cai các chất kích thần quy định tại phụ lục VIII và Phiếu theo dõi để xác định trạng thái cai cần sa theo mẫu quy định tại phụ lục IX. - Ghi kết luận là “có trạng thái cai các chất ma túy” hoặc “không có trạng thái cai các chất ma túy” vào các Phiếu theo dõi để xác định trạng thái cai các chất ma túy tương ứng với từng chất ma túy. Kết luận về trạng thái cai các chất ma túy được tổng hợp vào Phiếu tổng hợp theo dõi để xác định tình trạng nghiện ma túy (phụ lục VI); - Ghi kết luận về tình trạng nghiện ma túy vào Phiếu tổng hợp theo dõi để xác định tình trạng nghiện ma túy (phụ lục VI) và hồ sơ bệnh án. Trường hợp có ít nhất 03 Tiêu chuẩn của tình trạng nghiện ma túy thì kết luận là “có nghiện ma túy”. Trường hợp không đủ 03 tiêu chuẩn của tình trạng nghiện ma túy hoặc chưa biểu hiện rõ các Tiêu chuẩn chẩn đoán do chưa đáp ứng đủ về mặt thời gian thì kết luận là “không nghiện ma túy”. Trả ngay kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy. - Trong quá trình xác định tình trạng nghiện ma túy, người cần xác định tình trạng nghiện ma túy có hội chứng cai, các rối loạn tâm thần và các bệnh kèm theo thì được khám và điều trị theo quy định hiện hành về khám bệnh, chữa bệnh. 	<p>Bác sĩ được phân công xác định tình trạng nghiện</p>
Bước 5	<p>Trả kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghi kết quả vào Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy (phụ lục III). - Trả kết quả trong vòng 05 ngày kể từ ngày tiếp nhận người cần xác định tình trạng nghiện ma túy. 	<p>Bác sĩ được phân công xác định tình trạng nghiện</p>

	- Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy được lập thành 2 bản, 1 bản trả cho cơ quan công an, 1 bản lưu hồ sơ bệnh án	
--	--	--

Danh sách bác sĩ được tập huấn xác định trình trạng nghiện ma túy:

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Khoa/Phòng	SĐT
1	Võ Thị Hải Yến	20/02/1995	Nội THTK	0358271175
2	Nguyễn Khắc Hoàng Lâm	12/08/1994	Nội THTK	0386935268
3	Trần Hồng Quân	30/11/1993	HSTC-CĐ	0359108250
4	Đào Ngọc Anh	01/02/1995	HSTC-CĐ	0396406829
5	Bùi Mai Bội Lan	25/02/1980	Khoa Khám	0931292858
6	Nguyễn Hữu Thương	28/02/1994	Khoa Cấp cứu	0702335977

Trên đây là toàn bộ quy trình xác định tình trạng nghiện ma túy, đề nghị các Trung tâm, Khoa, Phòng, bộ phận có liên quan triển khai thực hiện theo quy trình này. Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc xin liên hệ Phòng Kế hoạch Tổng hợp để hướng dẫn giải quyết./.

BẢNG PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-BVĐKT ngày tháng năm 2023 của
Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa)

STT	TÊN	NỘI DUNG
Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 109/2021/NĐ-CP ngày 08/12/2021		
01	Phụ lục I	Đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy theo
02	Phụ lục II	Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy (dành cho người tự nguyện xác định tình trạng nghiện ma túy)
03	Phụ lục III	Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy (dành cho người được xác định tình trạng nghiện ma túy)
Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư 18/2021/TT-BYT ngày 16/11/2021		
04	Phụ lục IV	Hướng dẫn xác định trạng thái cai đặc trưng các chất ma túy
05	Phụ lục V	Hướng dẫn xác định các tiêu chuẩn 2, 3, 4 và 6 để chẩn đoán tình trạng nghiện ma túy
06	Phụ lục VI	Phiếu tổng hợp theo dõi để xác định tình trạng nghiện ma túy
07	Phụ lục VII	Phiếu theo dõi để xác định trạng thái cai các chất dạng thuốc phiện
08	Phụ lục VIII	Phiếu theo dõi để xác định trạng thái cai các chất kích thần
09	Phụ lục IX	Phiếu theo dõi để xác định trạng thái cai cần sa

Phụ lục I
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(1) ..., ngày...tháng...năm...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Xác định tình trạng nghiện ma túy

Kính gửi: (2)

Tôi là:..... Giới tính:.....

Ngày, tháng, năm sinh:/...../..... Điện thoại:.....

Nơi thường trú:.....

Nơi ở hiện tại:.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/..... (3).....

..... (4); ngày cấp:..... /..... /..... Nơi cấp:.....

Họ và tên của cha/mẹ/người giám hộ/người đại diện hợp pháp(5):.....

.....

Địa chỉ liên hệ:.....

.....

Tôi tự nguyện làm đơn này, đề nghị (2)..... xác định tình trạng nghiện ma túy cho tôi.

Tôi cam kết tuân thủ đúng các nội quy của(2).....

Đại diện của người làm đơn(6)

Tên tôi là (5) số
 CMND/CCCD/ hộ chiếu.....
 cấp ngày .../.../..... tại (7) là
 cha/mẹ/người giám hộ/ người đại diện
 hợp pháp của (8) đồng ý
 cho (8) được xác định tình
 trạng nghiện ma túy tự nguyện tại
 (2)

(Ký, ghi rõ họ tên)

..... (9), ngày...tháng...năm....

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký, ghi rõ họ tên)

¹ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

² Ghi tên cơ sở y tế xác định tình trạng nghiện ma túy.

- ³ Ghi tên loại giấy tờ khác có ảnh, thông tin cá nhân do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp còn giá trị sử dụng.
- ⁴ Ghi số chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân, hộ chiếu hoặc giấy tờ khác có ảnh, thông tin cá nhân do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp còn giá trị sử dụng.
- ⁵ Ghi rõ họ, tên của cha, mẹ, người giám hộ hoặc người đại diện hợp pháp của người tự nguyện xác định tình trạng nghiện ma túy dưới 18 tuổi, người mất năng lực hành vi dân sự, người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.
- ⁶ Áp dụng đối với người tự nguyện xác định tình trạng nghiện ma túy dưới 18 tuổi, người mất năng lực hành vi dân sự, người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.
- ⁷ Ghi rõ địa danh nơi cấp số CMND/CCCD/hộ chiếu.
- ⁸ Ghi rõ họ, tên của người tự nguyện xác định tình trạng nghiện ma túy dưới 18 tuổi, người mất năng lực hành vi dân sự, người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.
- ⁹ Địa danh

Phụ lục II....⁽¹⁾⁽²⁾

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....⁽³⁾..., ngàytháng....năm....**PHIẾU KẾT QUẢ****Xác định tình trạng nghiện ma túy**

Căn cứ đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy của ông
(bà):⁽⁴⁾, cơ sở y tế⁽²⁾ trả kết quả xác định tình trạng
nghiện ma túy đối với ông (bà)⁽⁴⁾ Sinh ngày: /...../.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu /Định danh cá

nhân:; ngày cấp:...../...../.....

Nơi cấp:

Nơi thường trú:.....

Nơi ở hiện tại:.....

KẾT QUẢ⁽⁵⁾

.....
.....
.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)***Bác sỹ/Y sỹ****xác định tình trạng nghiện ma túy***(Ký, ghi rõ họ tên)*

¹ Tên cơ quan cấp trên trực tiếp của cơ sở y tế xác định tình trạng nghiện ma túy.

² Tên cơ sở y tế xác định tình trạng nghiện ma túy.

³ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

⁴ Ghi họ tên của người tự nguyện xác định tình trạng nghiện ma túy.

⁵ Ghi rõ kết quả theo 1 trong 2 trường hợp sau: (1) Nghiện ma túy, tên chất ma túy (nếu xác định được); (2) Không nghiện ma túy.

Phụ lục III**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**....⁽¹⁾........⁽²⁾....

....⁽³⁾....., ngàytháng....năm....**PHIẾU KẾT QUẢ
Xác định tình trạng nghiện ma túy**Kính gửi:⁽⁴⁾.....

Căn cứ giấy đề nghị số:/GDN-⁽⁵⁾ ngày.....tháng.....năm.....
của ⁽⁴⁾.....về việc đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy đối với ông
(bà) ⁽⁶⁾.....

Cơ sở y tế ⁽²⁾.....trả kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy đối
với ông (bà)⁽⁶⁾..... Sinh ngày:/...../.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu /Định danh cá nhân:

.....; ngày cấp:/...../..... Nơi
cấp:

Nơi thường trú:.....

Nơi ở hiện tại:.....

KẾT QUẢ⁽⁷⁾

.....
.....
.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Bác sỹ/Y sỹ
xác định tình trạng nghiện ma túy
(Ký, ghi rõ họ tên)

¹ Tên cơ quan cấp trên trực tiếp của cơ sở y tế xác định tình trạng nghiện ma túy.

² Tên cơ sở y tế xác định tình trạng nghiện ma túy.

³ Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

⁴ Ghi tên cơ quan Công an nơi gửi hồ sơ đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy.

⁵ Ghi chữ viết tắt đơn vị gửi văn bản đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công an. Trường hợp không có quy định thì ghi chữ viết tắt tên đơn vị theo hướng dẫn về thể thức của Chính phủ.

⁶ Ghi đầy đủ họ tên người được đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy.

⁷ Ghi rõ kết quả theo 1 trong 2 trường hợp sau: (1) Nghiện ma túy, tên chất ma túy (nếu xác định được); (2) Không nghiện ma túy.

Phụ lục IV**HƯỚNG DẪN XÁC ĐỊNH TRẠNG THÁI CAI ĐẶC TRƯNG CÁC CHẤT MA TÚY****1. Các dấu hiệu để xác định trạng thái cai các chất dạng thuốc phiện**

a) Có bằng chứng về việc mới ngừng hoặc giảm sử dụng chất dạng thuốc phiện sau khi đã sử dụng chất này lặp đi lặp lại trong thời gian dài;

b) Có ít nhất 03 trong số 12 triệu chứng cai dưới đây xuất hiện sau dấu hiệu (a) trên đây vài phút đến vài ngày:

- Cảm giác thèm chất ma túy;
- Ngạt mũi hoặc hắt hơi;
- Chảy nước mắt;
- Đau cơ hoặc chuột rút;
- Co cứng bụng;
- Buồn nôn hoặc nôn;
- Tiêu chảy;
- Giãn đồng tử;
- Nổi da gà hoặc ớn lạnh;
- Nhịp tim nhanh hoặc tăng huyết áp;
- Ngáp;
- Ngủ không yên.

c) Các triệu chứng cai này không thể quy cho một bệnh nội khoa không liên quan đến việc sử dụng chất dạng thuốc phiện và không thể quy cho một rối loạn tâm thần hoặc một rối loạn hành vi khác.

2. Các dấu hiệu để xác định trạng thái cai các chất kích thần (các chất dạng amphetamine, cocain hoặc các chất kích thần khác):

a) Có bằng chứng về việc mới ngừng hoặc giảm sử dụng chất kích thần sau khi đã sử dụng chất này lặp đi lặp lại trong thời gian dài;

b) Có rối loạn khí sắc (buồn hoặc mất khoái cảm);

c) Có ít nhất 02 trong số 06 triệu chứng cai dưới đây xuất hiện sau dấu hiệu (a) trên đây vài giờ đến vài ngày:

- Ngủ lịm hoặc mệt mỏi;
- Chậm chạp hoặc kích động tâm thần vận động;
- Cảm giác thèm khát chất kích thần;
- Tăng khẩu vị;

- Mất ngủ hoặc ngủ nhiều;
- Có các giấc mơ kỳ quặc khó hiểu.

d) Các triệu chứng cai này không thể quy cho một bệnh nội khoa không liên quan đến việc sử dụng chất kích thần và không thể quy cho một rối loạn tâm thần hoặc một rối loạn hành vi khác.

3. Các dấu hiệu để xác định trạng thái cai cần sa

a) Có bằng chứng về việc mới ngừng hoặc giảm sử dụng cần sa sau khi đã sử dụng cần sa lặp đi lặp lại trong thời gian dài.

b) Có ít nhất 03 trong số 07 triệu chứng cai dưới đây xuất hiện sau dấu hiệu (a) trên đây trong vòng tối đa 05 ngày:

- Kích thích, giận dữ hoặc gây hấn;
 - Căng thẳng hoặc lo âu;
 - Rối loạn giấc ngủ (mất ngủ hoặc ác mộng);
 - Chán ăn hoặc giảm cân;
 - Đứng ngồi không yên;
 - Giảm khí sắc;
 - Ít nhất có 1 trong các triệu chứng sau: đau bụng, run rẩy, vã mồ hôi, sốt, ớn lạnh, đau đầu.
- c) Các triệu chứng cai này không thể quy cho một bệnh nội khoa không liên quan đến việc sử dụng cần sa và không thể quy cho một rối loạn tâm thần hoặc một rối loạn hành vi khác.

Phụ lục V
HƯỚNG DẪN XÁC ĐỊNH CÁC TIÊU CHUẨN 2, 3, 4 VÀ 6 ĐỂ CHẨN ĐOÁN
TÌNH TRẠNG NGHIỆN MA TÚY

1. Tiêu chuẩn 2: Khó khăn trong việc kiểm soát các hành vi sử dụng ma túy về thời gian bắt đầu, thời gian kết thúc hoặc mức sử dụng, khi có ít nhất một trong hai dấu hiệu như sau:

- a) Chất ma túy thường được sử dụng với khối lượng lớn hơn và trong thời gian dài hơn dự định;
- b) Sự thèm muốn dai dẳng hoặc những nỗ lực không thành để giảm hoặc kiểm soát việc sử dụng chất ma túy.

2. Tiêu chuẩn 3: Có hiện tượng dung nạp với chất ma túy, khi có ít nhất một trong hai dấu hiệu như sau:

- a) Nhu cầu phải tăng đáng kể lượng ma túy để đạt được các hiệu quả mong muốn hoặc gây ngộ độc;
- b) Giảm đáng kể tác dụng với việc sử dụng tiếp tục cùng một khối lượng chất ma túy.

3. Tiêu chuẩn 4: Ngày càng trở nên thờ ơ với các thú vui hoặc sở thích khác do sử dụng chất ma túy, khi có ít nhất một trong hai dấu hiệu như sau:

- a) Thay đổi nhiều các thú vui hoặc những mối quan tâm bị từ bỏ hoặc giảm sút do sử dụng chất ma túy;
- b) Phần lớn thời gian để tìm kiếm hay sử dụng chất ma túy hoặc hồi phục khỏi tác động của chất ma túy.

4. Tiêu chuẩn 6: Có trạng thái cai ma túy (hội chứng cai ma túy) khi ngừng hoặc giảm sử dụng chất ma túy, khi có biểu hiện bằng ít nhất một trong hai dấu hiệu như sau:

- a) Trạng thái cai đặc trưng chất ma túy: các dấu hiệu của trạng thái cai các chất dạng thuốc phiện; các chất kích thần (các chất dạng amphetamine, cocain hoặc các chất kích thần khác) và cần sa. Hướng dẫn xác định trạng thái cai đặc trưng các chất ma túy theo quy định tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư này;
- b) Phải sử dụng chất ma túy cùng loại hoặc chất tương tự với mục đích làm giảm nhẹ hoặc tránh các triệu chứng cai chất ma túy.

Phụ lục VI
PHIẾU TỔNG HỢP THEO DÕI ĐỂ XÁC ĐỊNH TÌNH TRẠNG NGHIỆN MA TÚY

BỘ/SỞ

Tên cơ sở:

PHIẾU TỔNG HỢP THEO DÕI
để xác định tình trạng nghiện ma túy

I. Thông tin cá nhân

1. Họ và tên:	2. Ngày, tháng, năm sinh: .../.../.....
3. Giới tính: <input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ	4. Số CCCD/CMND/ID/Hộ chiếu:
5. Địa chỉ hiện tại:	
6. Điện thoại liên hệ:	7. Email (nếu có):
8. Họ tên người nhà:	9. Điện thoại liên hệ:
10. <input type="checkbox"/> Là người tự nguyện đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy, theo Đơn đề nghị ngày ... tháng ... năm	11. <input type="checkbox"/> Được đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy theo Giấy đề nghị số /..... ngày ... tháng ... năm của Công an
	12. Thời gian tiếp nhận Giấy đề nghị: .../.../.....
13. Tiếp nhận người cần xác định tình trạng nghiện ma túy: ... giờ..., ngày tháng ... năm	
14. Địa điểm tiến hành xác định tình trạng nghiện ma túy: <input type="checkbox"/> Ngay tại cơ sở y tế <input type="checkbox"/> Địa điểm khác:	

II. Kết quả theo dõi để xác định tình trạng nghiện ma túy

1. Chất ma túy cần xác định tình trạng nghiện (nếu có):

2. Kết quả theo dõi các tiêu chuẩn để xác định tình trạng nghiện ma túy:

TT	Tiêu chuẩn <i>(Viết chữ có, hoặc không vào các ô tương ứng)</i>	Có (*)	Không
1.	Ham muốn mạnh mẽ hoặc cảm giác bắt buộc phải sử dụng chất ma túy		

2.	Khó khăn trong việc kiểm soát các hành vi sử dụng ma túy về mặt thời gian bắt đầu, thời gian kết thúc hoặc mức sử dụng		
3.	Có hiện tượng dung nạp với chất ma túy		
4.	Ngày càng trở nên thờ ơ với các thú vui hoặc sở thích khác do sử dụng chất ma túy		
5.	Tiếp tục sử dụng ma túy mặc dù đã biết về các hậu quả có hại của chất ma túy		
6.	Có trạng thái cai ma túy (hội chứng cai ma túy) khi ngừng hoặc giảm sử dụng chất ma túy		
Tổng số tiêu chuẩn:			

Ghi chú:

- * Tiêu chuẩn xảy ra đồng thời trong vòng ít nhất 01 tháng hoặc, nếu tồn tại trong khoảng thời gian ngắn hơn 01 tháng thì cần lặp đi lặp lại đồng thời trong vòng 12 tháng.

- Xác định tình trạng nghiện ma túy khi có ít nhất 03 trong 06 Tiêu chuẩn chẩn đoán tình trạng nghiện ma túy.

III. Kết luận tình trạng nghiện ma túy:

.....

Ngày tháng năm

Bác sỹ

Họ và tên

Phụ lục VII
PHIẾU THEO DÕI ĐỂ XÁC ĐỊNH TRẠNG THÁI CAI CÁC CHẤT
DẠNG THUỐC PHIỆN

BỘ/SỞ

Tên cơ sở:

PHIẾU THEO DÕI
để xác định trạng thái cai các chất dạng
thuốc phiện

I. Thông tin cá nhân

1. Họ và tên:

2. Ngày, tháng, năm sinh: .../.../..... 3. Giới tính: Nam Nữ

II. Kết quả theo dõi để xác định trạng thái cai các chất dạng thuốc phiện Xác định có trạng thái cai khi có các dấu hiệu sau:

1. Có bằng chứng về việc mới ngừng hoặc giảm sử dụng chất dạng thuốc phiện sau khi đã sử dụng chất này lặp đi lặp lại trong thời gian dài: Có Không

2. Có ít nhất 03 trong số 12 triệu chứng cai trong bảng dưới đây xuất hiện sau vài phút đến vài ngày sau dấu hiệu 1: Có Không

3. Các triệu chứng cai này không thể quy cho một bệnh nội khoa không liên quan đến việc sử dụng chất dạng thuốc phiện, và không thể quy cho một rối loạn tâm thần hoặc một rối loạn hành vi khác: Có Không

STT	Các triệu chứng của trạng thái cai (Viết chữ có, hoặc không vào các ô tương ứng)	Ngày 1	Ngày 2	Ngày 3
1	Cảm giác thèm chất ma túy			
2	Ngạt mũi hoặc hắt hơi			
3	Chảy nước mắt			
4	Đau cơ hoặc chuột rút			
5	Co cứng bụng			
6	Buồn nôn hoặc nôn			
7	Tiêu chảy			
8	Giãn đồng tử			
9	Nổi da gà hoặc ớn lạnh			

10	Nhịp tim nhanh hoặc tăng huyết áp			
11	Ngáp			
12	Ngủ không yên			

Ghi chú: Thời gian theo dõi để xác định trạng thái cai các chất dạng thuốc phiện tối đa là 03 ngày.

III. Kết luận trạng thái cai các chất dạng thuốc phiện

.....

Ngày tháng năm

Bác sỹ

Họ và tên

Phụ lục VIII**PHIẾU THEO DÕI ĐỂ XÁC ĐỊNH TRẠNG THÁI CAI CÁC CHẤT KÍCH THẦN**

BỘ/SỞ

Tên cơ sở:

PHIẾU THEO DÕI**để xác định trạng thái cai các chất kích thần
(các chất dạng amphetamine, cocain hoặc các
chất kích thần khác)****I. Thông tin cá nhân**

1. Họ và tên:

2. Ngày, tháng, năm sinh: .../.../..... 3. Giới tính: Nam Nữ**II. Kết quả theo dõi để xác định trạng thái cai các chất kích thần Xác định có
trạng thái cai khi có các dấu hiệu sau:**1. Có bằng chứng về việc mới ngừng hoặc giảm sử dụng chất kích thần sau khi đã sử dụng chất này lặp đi lặp lại trong thời gian dài: Có Không2. Có ít nhất 02 trong số 06 triệu chứng cai trong bảng dưới đây xuất hiện sau vài giờ đến vài ngày sau dấu hiệu 1: Có Không3. Các triệu chứng cai này không thể quy cho một bệnh nội khoa không liên quan đến việc sử dụng chất kích thần và không thể quy cho một rối loạn tâm thần hoặc một rối loạn hành vi khác: Có Không

STT	Các triệu chứng của trạng thái cai (Viết chữ có, hoặc không vào các ô tương ứng)	Ngày 1	Ngày 2	Ngày 3	Ngày 4	Ngày 5
1	Ngủ lịm hoặc mệt mỏi					
2	Chậm chạp hoặc kích động tâm thần vận động					
3	Cảm giác thèm khát chất kích thần					
4	Tăng khẩu vị					
5	Mất ngủ hoặc ngủ nhiều					
6	Có các giấc mơ kỳ quặc khó hiểu					

Ghi chú: Thời gian theo dõi để xác định trạng thái cai các chất kích thần: tối đa là 05 ngày.**III. Kết luận trạng thái cai các chất kích thần:**

Ngày tháng năm

Bác sỹ

Họ và tên

Phụ lục IX
PHIẾU THEO DÕI ĐỂ XÁC ĐỊNH TRẠNG THÁI CAI CẦN SA

BỘ/SỞ

Tên cơ sở:

PHIẾU THEO DÕI
để xác định trạng thái cai cần sa

I. Thông tin cá nhân

1. Họ và tên:

2. Ngày, tháng, năm sinh: .../.../..... 3. Giới tính: Nam Nữ

II. Kết quả theo dõi để xác định trạng thái cai cần sa Xác định có trạng thái cai khi có các dấu hiệu sau:

1. Có bằng chứng về việc mới ngừng hoặc giảm sử dụng cần sa sau khi đã sử dụng cần sa lặp đi lặp lại trong thời gian dài: Có Không
2. Có ít nhất 03 trong số 07 triệu chứng cai trong bảng dưới đây xuất hiện trong vòng 05 ngày sau dấu hiệu 1 trên đây Có Không
3. Các triệu chứng cai này không thể quy cho một bệnh nội khoa không liên quan đến việc sử dụng cần sa, và không thể quy cho một rối loạn tâm thần hoặc một rối loạn hành vi khác: Có Không

STT	Các triệu chứng của trạng thái cai (Viết chữ có, hoặc không vào các ô tương ứng)	Ngày 1	Ngày 2	Ngày 3	Ngày 4	Ngày 5
1	Kích thích, giận dữ hoặc gây hấn					
2	Căng thẳng hoặc lo âu					
3	Rối loạn giấc ngủ (mất ngủ hoặc ác mộng)					
4	Chán ăn hoặc giảm cân					
5	Đứng ngồi không yên					
6	Giảm khí sắc					
7	Có ít nhất 01 trong các triệu chứng sau: đau bụng, run rẩy, vã mồ hôi, sốt, ớn lạnh, đau đầu					

Ghi chú: Thời gian theo dõi để xác định trạng thái cai cần sa: tối đa là 05 ngày.

III. Kết luận trạng thái cai cần sa:

.....

Ngày tháng năm

Bác sỹ

Họ và tên